

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 14/2025/HNGĐ-ST

Ngày : 10/6/2025

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo
- Các Hội thẩm nhân dân: + Hoàng Thị Hải;
+ Trịnh Văn Tuyên.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận
- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh – Gia Lai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Minh Diệp

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử TAND huyện Chư Păh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 157/2024/HNGĐ-ST, ngày 27 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp: Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **157/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025** giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hồ Thị Mỹ T - Năm sinh: 14/09/1983.
Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. (có mặt)
- Bị đơn: Võ Phạm Nhật Tiến Năm sinh: 24/08/1977.
Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2024 của bà nộp ngày 27 tháng 11 năm 2024, bản tự khai, tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ T trình bày:

Tôi và anh Võ Phạm Nhật T1 quen biết nhau và yêu nhau một cách tự nguyện không ai ép buộc ai. Chúng tôi được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai vào ngày 27/12/2006.

Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống của hai vợ chồng không hợp nhau

nên thường xuyên cãi vã, xích mích, không còn tôn trọng nhau nữa. Đến đầu năm 2007 thì hai vợ chồng tôi bắt đầu sống ly thân với nhau cho đến nay. Chúng tôi cũng không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Tôi về quê ở thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định sinh sống còn anh T1 thì vẫn sinh sống ở Gia Lai. Chúng tôi sống ly thân với nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng cũng không còn và không thể níu kéo được cuộc hôn nhân này nữa nên tôi làm đơn này mong Tòa án nhân dân huyện Chư Păh giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Võ Phạm Nhật T1 theo quy định của pháp luật

-Về con chung: Chúng tôi chưa có con chung

-Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung khác: Tôi và anh T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- *Đối với bị đơn anh Võ Phạm Nhật T1:* Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc nêu ý kiến đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Thông báo về phiên hòa giải, nhưng anh T1 đều không đến làm việc, không cung cấp cho Tòa án các văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ T.

Về án phí: Buộc chị Hồ Thị Mỹ T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của Nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ T đối với bị đơn anh Võ Phạm Nhật T1 có địa chỉ Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Võ Phạm Nhật T1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy theo quy định tại điểm b khoản 2

Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ T và anh Võ Phạm Nhật T1 tự nguyện tìm hiểu được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai vào ngày 27/12/2006. Việc kết hôn của anh chị đúng theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống của hai vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã, xích mích, không còn tôn trọng nhau nữa. Đến đầu năm 2007 thì hai vợ chồng bắt đầu sống ly thân với nhau cho đến nay. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị Mỹ T xin ly hôn với anh Võ Phạm Nhật T1.

Về con chung: Chị T và anh T1 chưa có con chung.

Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung khác: Chị Hồ Thị Mỹ T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Hồ Thị Mỹ T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ T;

1.1 Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ T được ly hôn với anh Võ Phạm Nhật T1;

1.2 Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung khác: Chị Hồ Thị Mỹ T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Hồ Thị Mỹ T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp trước đây theo biên lai số **0008377 ngày 27 tháng 11 năm 2024** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Păh. Chị Hồ Thị Mỹ T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/6/2025), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xem xét phúc

thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Gia Lai;
 - VKS huyện Chư Păh;
 - Chi cục THADS huyện Chư Păh;
 - UBND xã Ia Khe, H. Chư Păh
- Tỉnh Gia Lai.
- Đương sự;
 - Lưu HS, VP.

Bảo

Nguyễn Văn Bảo Nguyễn Văn